



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 2743

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM BUI VAN KHANH
Last Middle First

Current Address: _____

P. 12 Q. 10. TP HCM

Date of Birth: 07/16/48

Place of Birth: Bien Hoa

Previous Occupation (before 1975) Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/25/78 To 10/02/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NGOC THI MORRENTI
Name

CH 550
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Thống nhất Hồ Chí Minh ngày 1 tháng 1/1989
Lính Thừa Bà.

Tôi tên Bùi Văn Khánh, sinh năm 1948, nguyên là Sĩ quan trước năm 1975, cấp bậc Trung úy, số quân 68/142800 đơn vị Ban công Truno Tâm Huân Ingen Quốc Gia Vạn kiếp. Chức vụ Huân Ingen Viên Chiến Tranh Chính Trị.

Tôi đã đi cải tạo tại miền Bắc Việt Nam từ 25.6.1975 đến 2.10.1981 được thả về. Tổng cộng thời gian cải tạo 6 năm 3 tháng 7 ngày.

Hiện tôi là người em ruột đang sống tại Hoa Kỳ tên Ngọc Tài Morzenti cư ngụ tại 118 Ohio Street Montreal W18. 5H550 USA. Đã làm đơn bảo lãnh cho tôi. Số IV của tôi là 2743, nhưng chưa được chính phủ Hoa Kỳ cấp giấy thừa nhận nhập cảnh vì tôi mới lập gia đình sau này và đã có 1 con. Vợ và con tôi chưa lập hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ. Nay tôi gửi hồ sơ toàn bộ gia đình gồm tôi, vợ và con để xin được Bà giúp đỡ can thiệp cho gia đình tôi được định cư tại Hoa Kỳ. Trước hợp từ thiện kiện, chúng tôi xin được cấp giấy thừa nhận nhập cảnh cho toàn gia đình và được gửi về địa chỉ liên lạc của tôi như sau:

BÙI VĂN KHÁNH

phương 12

quân 10 Hồ Chí Minh City VIET NAM

Lính Thừa Bà.

Hiện nay gia đình tôi không ai được cấp hộ khẩu nên gặp quá nhiều khó khăn. Bản thân tôi đã không có hộ khẩu. Ngay cả đến vợ con tôi cũng không xin nhập khẩu được chủ vì lý do chính là Sĩ quan cải tạo.

Không có hộ khẩu có nghĩa là cư trú bất hợp pháp, tức không có quyền công dân, do đó mọi quyền lợi cơ bản đều không có. Bản thân tôi không xin được việc làm, con tôi không được học tại các Trường Đại học hoặc bất cứ ngành nghề nào khác của tổ chức nhà nước.

Tôi đã làm đơn khiếu nại về hộ khẩu lên các cấp

cao nhất là các ông Nguyễn Văn Linh, Tổng bí Thư Đảng Cộng sản Việt Nam và ông Võ Chí Công, Chủ tịch nhà nước. Những cái đơn ấy đều bị ếm nhem ở địa phương. Không những vậy, hân quả của các đơn khiếu nại là công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đòi trục xuất tôi khỏi Thành phố để ra sinh sống tại ngoại thành. Tôi không biết phải khiếu nại ở đâu để được cứu xét? Và trong tình trạng cư trú bất hợp pháp hiện nay, tôi không biết phải cư trú ở đâu để được xem là hợp pháp trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam?

Gia đình tôi đã sinh sống tại Thành phố Sài Gòn từ nhiều chục năm qua. Nếu phải về nông thôn thì tôi không đủ điều kiện để làm nhà mới; trong khi đó công việc hiện tôi đang ở miền Bắc thì ai sẽ quản lý? Ngoài ra công việc làm ăn hiện nay của gia đình, tôi đều ở tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nếu phải đi, tôi biết làm ăn ra sao?

Từ trước năm 1975, cha tôi và hai em trai tôi đều đã tử trận ngoài chiến trường; bản thân tôi cũng được xem là thành phần xấu nên đã bị cải tạo nhiều năm ở miền Bắc. Có lẽ vì lý lịch gia đình quá xấu (theo quan điểm của chính quyền) nên gia đình tôi đã bị ngược đãi chẳng? Nếu quả như vậy thì mỗi bất hạnh không những đã bao trùm lên cuộc đời tôi mà ngay cả đến cả thế hệ con cháu cũng bị ảnh hưởng.

Trong tình trạng cư trú bất hợp pháp hiện nay, đơn xin xuất cảnh của gia đình tôi rất khó được Bộ Nội vụ Việt Nam giải quyết. Đó là lý do tôi viết thư này để xin được Bà giúp đỡ can thiệp với cấp có thẩm quyền nơi hân thừa mẫn nguyện vọng của gia đình tôi.

Kính mong Bà thông cảm được hoàn cảnh đầy bế tắc của chúng tôi. Xin Bà nhận mọi đây lòng tri ân sâu xa của tôi.

Kính thư.

Uheul

Bùi Văn Thanh.

N^o 1V 2743

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM :

- 1/ Full name of Ex-Political prisoner : BUI VAN KHANH
2/ DOB and POB : July 16, 1948 at Biên Hòa
3/ Position before April 1975 :
Rank : Lieutenant
Function : Instructor of Polwar
Unit : National Training Center of VAN KIẾP KBC.4432
Military serial no. 68/142800
4/ Month/Date/Year arrested : June 25, 1975
5/ Month/Date/Year out of camp: October 2nd, 1981
6/ Photocopy of release certificate : enclosed
7/ Present mailing address of EX-P-P: 31/5A/285 Cach Mang Thang Tam St.P.12.Q.10-HCM
8/ Current address : same as above

II- LIST OF FULL NAME DOB/POB Immediate Family and Father, mother.....

Father name : BUI VAN TÔI dead in 1968
Mother name : HOAN THI CHUNG dead in 1986

LIST OF MY FAMILY WILL ACCOMPANY WITH ME IN THE USA :

1- BUI VAN KHANH	1948	Principal applicant
2- NGUYEN THI MAI PHUONG	1949	Wife
3- BUI KHANH LINH	1985	Daughter

III- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

- 1/ Closest relatives in the USA :
NGOC THI MORENTI 118 OHIO ST. MONTREAL WIS 54590 - USA - Youngest sister
2/ Closest relatives in other country : NONE

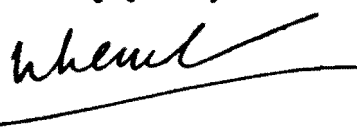
IV - HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW ? YES

V- COMMENT AND REMARKS : Please, Dear Sir, with your humanitarian act, you help my family to immigrate in the USA as an former ARVN Officer , who was released from the reeducation camp in 1975 to 1981. Please issue to my family an VWL to grant the exit visa to my Vietnamese Government.

VI- ENCLOSURES :

- 1- Copy of my release certificate
2- 3 Copies of our birth certificate
3- Copy of my marriage certificate
4- 3 photos of each person
5- Copy of my personnel action in service
6- Copy of 171 Form

Respectfully yours,


BUI VAN KHANH

Hồ Chí Minh City January 1st 1989

1009/4.6.51

BỘ NỘI VỤ
Trại Tân Lập

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc

T.9

Số: 559/VP - TL

(42)

SHSLĐ

42101012171710131412121

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số: 966-BCA/TT. ngày 31/5/61 của Bộ Công an :
Thi hành quyết định số: 127? ngày 28/8/81 của Bộ Nội vụ :
Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : Bùi Văn Khánh
Họ tên thường gọi: Bùi Văn Khánh
Họ tên bí danh :
Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1948
Nơi sinh : Ninh Bình
Nơi ĐK/KTT trước khi bị bắt: 31/34 Phố 16, Khu Lê văn
duyet, CM-3, P21, Quận 10, TP Hồ Chí Minh

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI NƠI ĐƯỢC VỀ
SƠ TÍNH DIỆN ngày 9 tháng 10 năm 1981
5955

Cán tại : Trung úy sĩ quan tâm lý chiến
Bị bắt ngày : 26/6/75. Án phạt: TTCT
Theo quyết định số: ngày tháng năm 19 của :

Đã bị tăng án : lần cộng thêm tháng
Đã được giảm án : lần cộng thêm tháng
Nay về cư trú tại : 15, Khu Văn quyết, Đường cách
mạng tháng 8, Quận 10, TP Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình CT

Cố biểu hiện an tâm cải tạo, tin tưởng vào tương lai chính sách giáo dục của Đảng. Lao động từ ra cố gắng hoàn thành công việc được giao, chất lượng tốt, có ý thức lời kẻ người chịu trách nhiệm, chấp hành nội qui chưa có sai phạm gì lớn. Tham gia đầy đủ các buổi học tập, thái độ học tập nghiêm túc, đấu tranh với đồng phạm yếu. Thường xuyên được xếp loại cải tạo khá.

Lên tay ngón trỏ tại. Họ tên chữ ký
Qua: Bùi Văn Khánh, người được cấp giấy
Mảnh bản số:
Lập tại :

Ngày 2 tháng 10 năm 1981
Giám thị

Bùi Văn Khánh

Thiếu tá: Bùi Văn Châu

CHỨNG CHỈ TẠI-NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

BỘ TỔNG-THAM-MƯU Q.L.V.N.C.H

TỔNG-CỤC QUÂN-HUẤN

TRUNG-TÂM HUẤN-LUYỆN/QG/VAN-KIỆP

Số: 215 /THL/VA/NVL

CHỨNG NHẬN



Họ và tên : BÙI - VAN - KHÁNH

Cấp-bậc : Trung-ủy

Số-quân : 68/142.800

Ngày và nơi sanh : 16-07-1948 tại BIÊN-HÒA

Tên cha : BÙI - VAN - TÔI

Tên mẹ : ĐOÀN - THI - CHUNG

Ngày nhập-ngũ : 30 tháng 05 năm 1968

Thời gian gián-doạn công-vụ : Không

Hiện đang tại ngũ và phục-vụ tại: THL/QG/Van-Kiếp

Lý-do :

Bổ túc hồ-sơ cho em xin phục vụ gần nguyên quán tên :

BÙI - VAN - KHANH

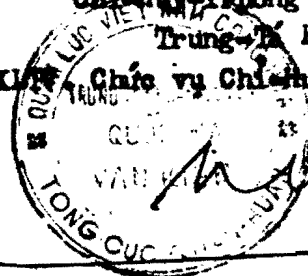
KBC 44.32 , ngày 26 tháng 11 năm 1974

TL.Đại-Tá TRẦN-CỬU-THIỆN

Chỉ-Huy-Trưởng THL/QG/Van-Kiếp

Trung-Tá PHAN-VAN-KIM

Chỉ-vụ-Chief-Phó/Tham-tư-Trưởng



Milwaukee, WI 53202

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Madison, WI 53705



BUI VĂN KHÁNH
Born July 16, 1948
at Biên Hòa



NGUYỄN THỊ-MAI-THPHƯƠNG
Born May 24, 1945
at HÀ NỘI



BUI KHÁNH LINH
Born July 21, 1985
at HO CHI MINH CITY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Hồ Chí Minh
Quận, Huyện

Ba
Xã, Phường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Quyền số 22

Số 22

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên người vợ Nguyễn Thị Mai Phương

Sinh ngày 24-05-1945

Quê quán Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký thường trú Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Thợ may

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

Họ và tên người chồng Bùi Văn Thanh

Sinh ngày 16-07-1948

Quê quán

Nơi đăng ký thường trú

Nghề nghiệp Công nhân

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

Kết hôn ngày 02 tháng 01 năm 1984

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng



Quận Ba

VIỆN THỦ KÌ

Dũng Thị Thanh

Bếp lãn 2: thư quyết định của Bộ Tư pháp
Số 158/QĐ-HS/VN ngày 20/11/84
của người vợ 1.

Số hiệu: 77I
Tòa Hòa-Giai-Rộng-Quyên-Biên-Hòa
có lên án xử công khai ngày 4 tháng 7
năm 1958 mẹ chủ vẫn là như vậy :
Đổi các lễ ấy chấp nhận
đơn của Bùi-Văn-Tội xin
án xử khai-sanh cho con
của y .

Phen dạy sửa tổ khai sanh
số 77I của Bùi-Văn-Khánh
lập tại làng Bình-Trước
(Biên-Hòa) ngày 18 tháng 7
năm 1948 như vậy ,nơi
không ghi tên họ mẹ đưa
con nit sửa lại là Đoàn-
Thị-Chung thay vì Đoàn-
Thị-Trung.

Phen rằng án này sửa khai
sinh cho Bùi-Văn-Khánh.
Cước y theo bản án.
Bình-Trước ,ngày 6 tháng
3 năm 1959

Hội-viên Hộ-Tịch
PHẠM-VAN-THANH

KHAI-SANH

Tên, họ đư nhĩ :	Bùi-Văn-Khánh
Phối :	Masculin
Sinh :	16 Juillet 1948
Ngày, tháng, năm)	/
Tại :	Maternité privée Kiện-Khuong
Cho :	Bùi-Văn-Tội
(Tên, năm)	/
Tuổi :	
Nghề - nghiệp :	Caporal
Cư - trú tại :	Bình-Trước Biên-Hòa
Mẹ :	Đoàn-Thị-Trung
(Tên, năm)	/
Tuổi :	
Nghề - nghiệp :	Ménagère
Cư - trú tại :	Bình-Trước Biên-Hòa
Vợ :	
Người khai :	Lý-Nhị
(Tên, năm)	26 ans
Tuổi :	
Nghề - nghiệp :	Sage-Femme
Cư - trú tại :	Bình-Trước
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhĩ :	Nguyễn-Văn-Tại
(Tên, năm)	43 ans
Tuổi :	
Nghề - nghiệp :	Làm mướn
Cư - trú tại :	Tôn-Thạnh
Người chứng thứ nhĩ :	Nguyễn-Văn-Chiêu
(Tên, năm)	39 ans
Tuổi :	
Nghề - nghiệp :	Làm mướn
Cư - trú tại :	Bình-Trước

Nhận Thực Chữ Ký Của
U. V. H. C. X. B. BÌNH-TRƯỚC



NGƯỜI KHAI
LÝ-NHỊ

TRÍCH Y TRONG BỘ... Sinh 17/1/48

Đã lập tại Xã Bình-Trước ; ngày 18 tháng Juillet 1948

CHỨC TỊCH KIỂM U. V. H. C. TỊCH

Người khai,
Ký tên:

U. V. H. C. Tịch
Ký tên:

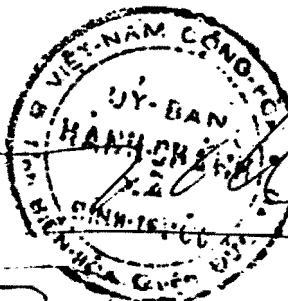
Hai người chứng,
Ký tên:

Lý-Nhị

Phạm-Văn-Thanh

Nguyễn-Văn-Tại

Nguyễn-Văn-Chiêu



U. V. H. C. TỊCH

ỦY BAN HÀNH CHÍNH

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

NĂM 19.....

Số 1753

Xã, khu phố.....

Huyện.....

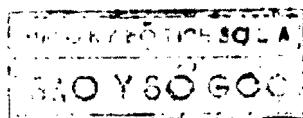
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Họ tên	Nguyễn Thị Mai Phương	Nam hay nữ	Nữ
Ngày, tháng, năm sinh	Đi 5 1945 (ngày hai mươi lăm tháng năm, năm một chín bốn năm)		
NƠI SINH	H. Đại lộ Nguyễn Thái Học. Hà Nội.		
PHÂN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA	NGƯỜI MẸ	
Họ, tên, tuổi	Nguyễn Bá Chính	Trần Thị Liên	
Dân tộc, Quốc tịch			
Nghề nghiệp, chỗ ở	Không nghề. Hà Nội	Không nghề. Hà Nội	
Họ, tên, tuổi, chỗ ở, nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh (nếu có) của người đứng khai	Bố của bé 21 tuổi		

Người đứng khai
(đã ký)



Đăng ký ngày 28 tháng 5 năm 1945
T.M. ỦY BAN HÀNH CHÍNH
(Đã ký đóng dấu)

GHI CHÚ.....

NEAN THUC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày..... tháng..... năm 19.....
T.M. ỦY BAN HÀNH CHÍNH
Phân & Hợp Chính
NGUYỄN BÌNH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường 3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 173

Huyện, Quận 10

Quyền 02

Tỉnh, Thành phố 5. Hồ Chí Minh



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HOÀI KHÁNH LINH Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh ngày 21 tháng 7 năm 1965

Nơi sinh Đ. Ph. 5 - Th. 10 - Hồ Chí Minh

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>NGUYỄN T. H. H. H.</u>	<u>HOÀI VĂN KHÁNH</u>
Tuổi	<u>1945</u>	<u>1948</u>
Dân tộc	<u>K. I. H. H.</u>	<u>N. H. H.</u>
Quốc tịch	<u>Việt</u>	<u>Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Công</u>	<u>nhân</u>
Nơi thường trú		<u>- Phường 21</u> <u>Quận 10</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Cháu khai

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 12 tháng 09 năm 1965
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Phó Chủ tịch/Thường trực
TRƯỜNG T. H. H.

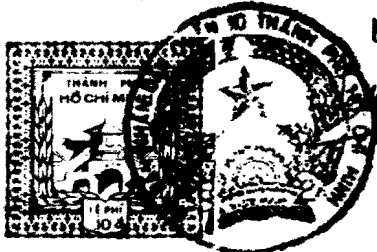
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 06 tháng 12 năm 1988
T/M U.B.N.D KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

KT. Chánh Văn Phòng

Pho Văn Phòng

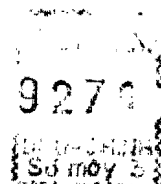
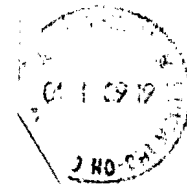
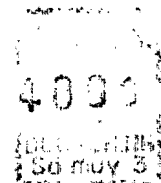
Dương Lãnh



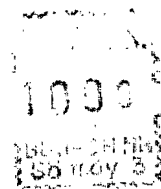
From: Bui van Khanh

R

127 7: 0



phường 12 quận 10
HO CHI MINH CITY



VIET NAM

Linh Gỏi:

Bà KHUÊ MINH THO



VA 22205 - 0635

U.S.A.

JAN 19 1989

CONTROL

- ____ Card
- ☒ Doc. Request; Form 08/22/89
- ____ Release Order
- ____ Computer
- ____ Form "D"
- ____ ODP/Date _____
- ____ Membership; Letter